

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAO LỘC
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 67/2022/HS-ST

Ngày 14 - 11 - 2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LỘC, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phùng Đức Chính

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Mạnh Sắn

Bà Nguyễn Thúy Phương

- Thư ký phiên tòa: Bà Tạ Phương Trang- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:

1. Bà Nông Tuyết Mai, Kiểm sát viên Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

2. Ông Hoàng Quốc Đạt, Kiểm sát viên Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

Ngày 14 tháng 11 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 69/2022/TLST-HS, ngày 26 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 68/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 11 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đối với bị cáo:

Dương Văn P (tên gọi khác: Không), sinh ngày 06 tháng 8 năm 1997, tại huyện B, tỉnh Thái Nguyên; nơi cư trú: Số A, tổ B, khu G, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn V và bà Đàm Thị V1; có vợ Đặng Thùy T và có 02 con (con lớn nhất sinh năm 2017 con nhỏ nhất sinh năm 2019 (đã chết)); tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự; chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 19/8/2022 đến ngày 19/10/2022 thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp bảo lãnh cho đến nay; có mặt.

- Người làm chứng:

1. Bà Hoàng Lệ H, sinh năm 1971, vắng mặt;
2. Chị Đặng Thùy T, sinh năm 1998, có mặt;
3. Ông Dương Văn V, sinh năm 1970, vắng mặt;
4. Bà Đàm Thị V1, sinh năm 1973, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng cuối tháng 3/2022, Dương Văn P có nhu cầu tìm mua súng bắn đạn ghém để săn bắn nên đã lên mạng Youtube tìm các video về súng. Qua tìm kiếm Dương Văn P thấy có video đăng hình ảnh về hai khẩu súng bắn đạn ghém kèm theo số điện thoại liên hệ (nay không nhớ số). Sau đó, Dương Văn P sử dụng tài khoản Zalo tên “Cò”, đăng ký bằng số điện thoại 0914979624 kết bạn với tài khoản Zalo của số điện thoại người bán trao đổi việc mua bán súng. Qua trao đổi, người này cho P biết có 02 khẩu súng bắn đạn ghém, có kèm theo 17 viên đạn, giá bán là 4.000.000 đồng (bốn triệu đồng) và thống nhất sẽ gửi súng, đạn qua dịch vụ chuyển phát nhanh, khi nhận được mới thanh toán tiền; Dương Văn P đồng ý mua và để lại địa chỉ nơi nhận là tổ B, khu G, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, kèm theo số điện thoại 0914979624 để liên hệ.

Khoảng đầu tháng 4/2022 khi Dương Văn P đang ở nhà tại khu G, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn thì nhận được cuộc gọi của người giao hàng (không biết họ tên, địa chỉ) bảo Dương Văn P ra nhận hàng, Dương Văn P ra nhận hàng và trả cho người này số tiền 4.000.000 đồng (bốn triệu đồng). Khi mở gói hàng, Dương Văn P thấy có 02 khẩu súng và 17 viên đạn ghém (trong đó có 10 viên đạn ghém cỡ 28 và 07 viên đạn ghém cỡ 32). Sau đó, Dương Văn P cho 02 khẩu súng và 17 đạn ghém vào túi nilong màu đỏ rồi mang đến nhà bà Hoàng Lệ H (là mẹ vợ của Dương Văn P) tại khu D, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn để cất giấu ở ngăn kéo dưới cùng của tủ quần áo tại phòng khách. Khoảng vài ngày sau, Dương Văn P tháo 01 viên đạn ghém cỡ 32 ra kiểm tra nhưng không lắp lại được nên đã vứt đi. Ngày 18/8/2022, Cơ quan Công an khám xét chỗ ở Dương Văn P tại khu D, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn phát hiện và thu giữ số súng và đạn trên.

* Tại Bản kết luận giám định số 340/KL-KTHS, ngày 22/8/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận:

- "Khẩu súng dài 50cm gửi giám định là súng tự chế, bắn được loại đạn ghém cỡ 28, thuộc danh mục vũ khí quân dụng. Hiện tại khẩu súng này còn sử dụng để bắn được.

- Khẩu súng dài 32cm gửi giám định là súng tự chế, bắn được loại đạn ghém cỡ 32, thuộc danh mục vũ khí quân dụng. Hiện tại khẩu súng này còn sử dụng để bắn được.

- 10 viên đạn, mỗi viên dài 07cm gửi giám định đều là đạn ghém tự chế cỡ 28. Loại đạn này được dùng để bắn cho súng săn cỡ 28 và các loại súng tự chế bắn được loại đạn ghém cỡ 28.

- 06 viên đạn, mỗi viên dài 05cm gửi giám định đều là đạn ghém tự chế cỡ 32. Loại đạn này được dùng để bắn cho súng săn cỡ 32 và các loại súng tự chế

bắn được loại đạn ghém cỡ 32”.

Tại Bản cáo trạng số: 114/CT-VKSLS-P2 ngày 25/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Dương Văn P về tội Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng theo quy định tại khoản 1 Điều 304 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Dương Văn P và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Dương Văn P phạm Tội tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng.

Áp dụng khoản 1 Điều 304, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Dương Văn P từ 12 tháng đến 18 tháng tù giam;

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu 02 khẩu súng của bị cáo Dương Văn P, 07 (bảy) viên đạn ghém tự chế cỡ 28 và 03 (ba) viên đạn ghém tự chế cỡ 32, bàn giao cho Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Lạng Sơn quản lý, xử lý theo thẩm quyền; 03 viên đạn ghém cỡ 28 và 03 viên đạn ghém cỡ 32 hao hụt do sử dụng dụng để bắn thực nghiệm, không xem xét.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Dương Văn P thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Trong phần tranh luận, bị cáo Dương Văn P không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Khi nói lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử cho bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai báo phù hợp với các chứng cứ khác và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của những người làm chứng; phù hợp Bản kết luận giám định số 340/KL-KTHS, ngày 22/8/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Dương Văn P đã có hành vi tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng và 16 viên đạn ghém. Hành vi của bị cáo Dương Văn P đã trực tiếp xâm phạm vào các quy định độc quyền của Nhà nước về quản lý vũ khí quân dụng, phương tiện kỹ thuật quân sự. Hành vi đó của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” theo khoản 1 Điều 304 của Bộ luật Hình sự. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý, sử dụng vũ khí quân dụng của Nhà nước, xâm phạm an toàn trật tự công cộng, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo đủ nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy cần thiết phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật, phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ mới có tác dụng răn đe, giáo dục và là bài học để cảnh tỉnh, phòng ngừa những hành vi tương tự.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về nhân thân: Bị cáo là nhân dân lao động, chưa có tiền án, tiền sự.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo biên bản xác minh có trong hồ sơ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa thể hiện bị cáo có thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với 02 khẩu súng quân dụng và 10 viên đạn ghém tự chế của bị cáo Dương Văn P đây là vật cầm tang trữ. Do đó, cần tịch thu 02 khẩu súng và 10 viên đạn ghém tự chế bàn giao cho Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Lạng Sơn quản lý, xử lý theo thẩm quyền; 03 viên đạn ghém cỡ 28 và 03 viên đạn ghém cỡ 32 hao hụt do sử dụng để bắn thực nghiệm, Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[10] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp với quy định pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận

[11] Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 332, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 304, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 136; Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016

của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Dương Văn P phạm tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”.

2. Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Dương Văn P 12 (mười hai) tháng tù, được trừ đi thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/8/2022 đến ngày 19/10/2022. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo Dương Văn P.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu và giao cho Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Lạng Sơn xử lý theo thẩm quyền đối với 01 (một) khẩu súng có chiều dài 50cm, thân súng dài 36 cm, chiều rộng 6cm; 01 (một) khẩu súng có chiều dài 32cm, thân súng dài 27cm, chiều rộng 5cm; 07 (bảy) viên đạn ghém tự chế cỡ 28 và 03 (ba) viên đạn ghém tự chế cỡ 32.

(Vật chứng trên được ghi chi tiết tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/8/2022 giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn và cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn).

4. Án phí: Buộc bị cáo Dương Văn P phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm sung ngân sách Nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo. Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Lạng Sơn (1b);
- VKSND tỉnh Lạng Sơn (1b);
- VKSND huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn (1b);
- CQĐTCA huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn (1b);
- Nhà TG Công an Huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn (1b);
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn (1b);
- CCTHA dân sự huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn (1b);
- UBND thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu (văn phòng; hồ sơ vụ án) (6b).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phùng Đức Chính